

Số : /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường với vai trò chủ Chương trình; bảo đảm công tác tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và thực hiện công tác quản lý, điều phối, tổ chức triển khai Chương trình giai đoạn 2026-2030.

b) Bảo đảm triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 424/NQ-CP của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 424/NQ-CP*); các nội dung thành phần của Chương trình thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác, góp phần hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 417/QĐ-BNNMT*).

c) Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm chủ động triển khai các nhiệm vụ được phân công; thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình; đồng thời nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện..

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả giữa Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương với Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo và các đơn vị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương:

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương, trực tiếp tham mưu, giúp việc cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình, trình cấp có thẩm quyền ban hành theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

c) Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; định kỳ, đột xuất báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và dữ liệu số trong công tác theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình; chuẩn bị nội dung phục vụ các cuộc họp, hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo Trung ương, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo phân công.

2. Các đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung tại Mục II:

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động, tích cực phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm tiến độ, chất lượng hiệu quả; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

b) Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương để xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ được Bộ trưởng phân công.

c) Tham mưu cho Bộ chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình theo lĩnh vực phụ trách.

d) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân trong cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng và hàng năm) và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ, gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân công và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó TTgTTCP Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Phó TTgCP Trần Hồng Hà (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Ủy ban Trung ương MTTQG Việt Nam;
- Ban Thường trực Đảng ủy Bộ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ NNMT;
- Sở NNMT, VPĐP NTM các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VPĐP.

BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng